TRƯỜNG TIỂU HỌC ..... *Thứ ..... ngày ..... tháng ..... năm 20.....*

Họ và tên: .....

Lớp: 2 .....

PHIẾU ÔN TẬP HỌC KÌ I
MÔN TOÁN – KHỐI 2
PHIẾU SỐ 32

Thời gian làm bài: 30 phút

PHẦN 1. TRẮC NGHIỆM *(Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng)*

Câu 1. Số lớn nhất có hai chữ số khác nhau lập từ ba chữ số 0, 4, 7 là:

A. 70 **B.** 40 **C.** 74 **D.** 77

Câu 2. Số thích hợp điền vào chỗ chấm trong dãy: 91, 81, 71, 61, ……, 41

A. 50 **B.** 61 **C.** 51 **D.** 52

Câu 3. Số thích hợp điền vào chỗ chấm: …… + 28 = 43

A. 5 **B.** 11 **C.** 15 **D.** 25

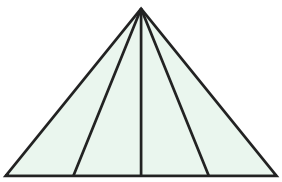
Câu 4. Thùng thứ nhất có 48 l nước, thùng thứ hai có 36 l nước. Thùng thứ nhất nhiều hơn thùng thứ hai số lít nước là:

A. 13 l **B.** 12 l **C.** 84 l **D.** 11 l

Câu 5. 2 dm 5 cm = …… cm

A. 205 **B.** 25 **C.** 52 **D.** 7

Câu 6. Hình bên có bao nhiêu hình tam giác?



A. 8 **B.** 10 **C.** 11 **D.** 9

PHẦN 2. TỰ LUẬN *(Học sinh trình bày lời giải)*

Bài 1. Viết tiếp hai số thích hợp vào chỗ chấm:

a) 7, 13, 19, 25, ……, ……

b) 36, 40, 44, 48, ……, ……

Bài 2. Điền dấu >, <, = vào chỗ chấm:

a) 49 + 27 + 24 …… 39 + 47 + 9

b) 32 + 28 + 26 …… 36 + 45 + 9

c) 75 − 19 − 13 …… 46

d) 5 dm …… 47 cm

Bài 3. Ngày 6 tháng 12 là thứ Ba. Biết tháng 12 có 31 ngày. Viết vào chỗ chấm:

a) Ngày 29 tháng 12 là thứ ……

b) Tháng 12 năm đó có …… ngày Chủ nhật

c) Ngày Chủ nhật cuối cùng của tháng 12 là ngày ……

Bài 4. Quan sát hai đồng hồ rồi viết vào chỗ chấm:

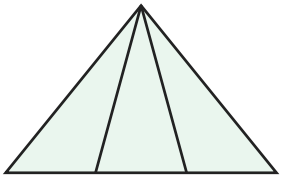




a) Đồng hồ thứ nhất chỉ …… giờ …… phút

b) Đồng hồ thứ hai chỉ …… giờ …… phút

Bài 5. Đếm hình:



a) Hình bên có …… hình tam giác.

Bài 6. Bao thứ nhất có 71 kg gạo. Người ta lấy từ bao thứ nhất ra 32 kg rồi đổ thêm vào đó 9 kg gạo. Hỏi bao thứ nhất lúc này có bao nhiêu ki-lô-gam gạo?

a) Sau khi lấy ra, bao còn: …… kg

b) Lúc này bao có: …… kg

HẾT

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

Phiếu ôn tập học kì I Toán lớp 2 · Phiếu số 32

Phần 1. Trắc nghiệm

Câu	1	2	3	4	5	6
Đáp án	C	C	C	B	B	B

Phần 2. Tự luận

Bài 1.

a) Thêm 6 mỗi lần: 31, 37

b) Thêm 4 mỗi lần: 52, 56

Bài 2.

a) 100 > 95

b) 86 < 90

c) 43 < 46

d) 50 cm > 47 cm

Bài 3.

a) Đếm thêm từ ngày 6 (thứ Ba) đến ngày 29: thứ Năm

b) Các ngày Chủ nhật: 4, 11, 18, 25: có 4 ngày

c) Ngày 25

Bài 4.

a) 2 giờ 15 phút

b) 7 giờ 30 phút (hay 7 giờ rưỡi)

Bài 5.

Có 3 tam giác nhỏ, 2 tam giác ghép đôi và 1 tam giác lớn: 6 hình.

Bài 6.

71 − 32 = 39 (kg)

39 + 9 = 48 (kg)